|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/TT-BYT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**THÔNG TƯ**

**DỰ THẢO**

**14/10/2024**

**Ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế và Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế,*

*Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế,*

**Điều 1. Danh mục ban hành kèm theo Thông tư**

1. Danh mục thuốc hóa dược và sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không bao gồm trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là trạm y tế xã) được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này (sau đây gọi là Phụ lục I).

2. Danh mục thuốc hóa dược và sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế tại trạm y tế xã được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này (sau đây gọi là Phụ lục II).

3. Danh mục thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này (sau đây gọi là Phụ lục III).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Vụ Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế có trách nhiệm:

a) Tổ chức rà soát để trình Bộ trưởng Bộ Y tế cập nhật danh mục thuốc nhằm bảo đảm sự phù hợp và đáp ứng nhu cầu điều trị và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế;

b) Tiếp nhận, tổng hợp, nghiên cứu và đánh giá các đề xuất sửa đổi và cập nhật danh mục từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở kinh doanh dược và các cơ quan, tổ chức, cá nhân; lấy ý kiến của Hội đồng chuyên môn, các tổ chức, chuyên gia về các nội dung liên quan đến an toàn, hiệu lực, hiệu quả và đánh giá kinh tế y tế đối với thuốc được đề xuất trong trường hợp cần thiết để xây dựng, cập nhật danh mục thuốc;

c) Đầu mối phối hợp với Hội đồng chuyên môn tư vấn về danh mục thuốc và các cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát, xây dựng quyết định công bố các hội y khoa, dược khoa, hội bệnh học có uy tín làm căn cứ tham khảo các khuyến cáo để xây dựng, cập nhật danh mục thuốc trình Lãnh đạo Bộ Y tế ban hành.

2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này đối với bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, phổ biến, thanh tra, kiểm tra, đánh giá, sơ kết và tổng kết việc thực hiện Thông tư này theo thẩm quyền.

4. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm:

a) Xây dựng danh mục thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu sử dụng tại đơn vị và gửi cơ quan bảo hiểm xã hội nơi ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế kèm theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu để làm cơ sở thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;

b) Trường hợp có thay đổi hay bổ sung danh mục thuốc sử dụng tại đơn vị, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi danh mục thuốc sửa đổi, bổ sung cho cơ quan bảo hiểm xã hội nơi ký hợp đồng khám bệnh chữa bệnh bảo hiểm y tế để làm cơ sở thanh toán;

c) Đề xuất sửa đổi, cập nhật thuốc vào các danh mục thuốc ban hành kèm theo Thông tư này khi có nhu cầu sử dụng và cung cấp thông tin theo yêu cầu của Bộ Y tế.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2025.

2. Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

**Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

Trường hợp người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế vào điều trị nội trú trước ngày Thông tư này có hiệu lực và phải tiếp tục điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau ngày Thông tư này có hiệu lực thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này đối với toàn bộ đợt điều trị nội trú đó của người bệnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế) để xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo); - PTTg CP. Trần Hồng Hà (để báo cáo); - Ủy ban Xã hội của Quốc hội (để báo cáo);- Bộ trưởng (để báo cáo); - Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo); - Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ); - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật); Bộ Tài chính; - Bảo hiểm xã hội Việt Nam; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế; - Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Y tế các Bộ, ngành; - Hiệp hội Bệnh viện tư nhân Việt Nam; - Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế; - Các cơ sở KCB trên toàn quốc (qua Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế); - Lưu: VT, PC, BH (05). | **BỘ TRƯỞNG**  **Đào Hồng Lan** |